



CATALOGUE / TIẾNG VIỆT

H1-LV INVERTER HYBRID

Hybrid một pha cho gia đình | 3 / 3.6 / 5 / 6 / 8 / 10 / 12 kW



200%

Công suất PV tới

<4 ms

Chuyển sang dự phòng

TỰ HÀO THƯƠNG HIỆU VIỆT

HOTLINE / ZALO 0898.60.3366

TP.HCM: 58 Raymondienne, Phú Mỹ Hưng, Phường Tân Mỹ

Hà Nội: A2.10 BT120, KĐT Thanh Hà, Xã Bình Minh

Vinh: 16 Nguyễn Trãi, Thành phố Vinh, Nghệ An

H1-LV

Hybrid một pha cho gia đình

200%

Công suất PV tới

<4 ms

Chuyển sang dự phòng

IP66

Cấp bảo vệ

01 Cổng 3-trong-1: máy phát điện, tải thông minh hoặc inverter hòa lưới.

02 Vận hành micro-grid với inverter PV.

03 Hỗ trợ song song hòa lưới và độc lập, tối đa 6 thiết bị.

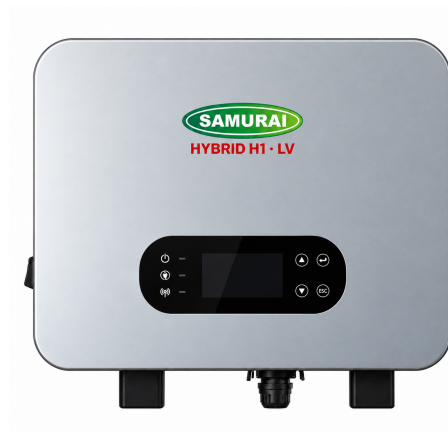
04 Dòng vào DC mỗi chuỗi đến 20 A; giới hạn theo model và cấu hình MPPT (*6).

05 Công suất đầu vào PV tới 200% công suất danh định.

06 AFCI dùng AI là tùy chọn, mua riêng.

07 Cấp bảo vệ IP66.

08 Điều khiển tải thông minh; chuyển sang nguồn dự phòng dưới 4 ms.



Mã sản phẩm

SMR-H1-3-LV-70 / SMR-H1-3.6-LV-90 / SMR-H1-5-LV-120 / SMR-H1-6-LV-140 / SMR-H1-8-LV-160 / SMR-H1-10-LV-200 / SMR-H1-12-LV-240

H1-LV | Thông số đầy đủ

Nhóm model: SMR-H1-3-LV-70 / SMR-H1-3.6-LV-90 / SMR-H1-5-LV-120

Thông số	SMR-H1-3-LV-70	SMR-H1-3.6-LV-90	SMR-H1-5-LV-120
Đầu vào pin lưu trữ			
Dòng sạc/xả liên tục tối đa (A)	70	90	120
Công suất sạc tối đa (kW)	3.0 *2	3.6 *2	5.0 *2
Công suất xả tối đa (kW)	3.3 *2	3.96 *2	5.5 *2
Đầu vào chuỗi PV			
Công suất vào tối đa (kW)	6.0	7.2	10.0
Dòng vào tối đa mỗi MPPT (A)	20	20	20
Dòng ngắn mạch tối đa mỗi MPPT (A)	26	26	26
Số bộ MPPT	1	2	2
Số chuỗi mỗi MPPT	1	1	1
Đầu ra AC hòa lưới			
Công suất ra danh định (kW)	3.0	3.6	5.0
Công suất tác dụng AC tối đa (kW) *7 *8	3.3	3.96 *9	5.5
Công suất biểu kiến phát lên lưới tối đa (kVA) *7 *8	3.3	3.96 *9	5.5
Công suất biểu kiến lấy từ lưới tối đa (kVA)	7.04	7.04	8.8
Dòng AC phát lên lưới tối đa (A)	15	18 *10	25
Dòng AC lấy từ lưới tối đa (A)	32	32	40
Đầu ra AC dự phòng			
Công suất biểu kiến dự phòng danh định (kVA)	3.0	3.6	5.0
Công suất biểu kiến tối đa khi không có lưới (kVA)	3.3 (6.0, 10s)	3.96 (7.2, 10s)	5.5 (10.0, 10s)
Công suất biểu kiến tối đa khi có lưới (kVA)	7.04	7.04	8.8
Dòng ra tối đa khi không có lưới (A)	15	18	25
Dòng ra tối đa khi có lưới (A)	32	32	40

Thông số	SMR-H1-3-LV-70	SMR-H1-3.6-LV-90	SMR-H1-5-LV-120
Đầu vào AC máy phát điện			
Công suất biểu kiến danh định từ máy phát (kVA)	3.0	3.6	5.0
Công suất biểu kiến tối đa từ máy phát (kVA)	3.3	3.96	5.5
Dòng AC tối đa từ máy phát (A)	32.0	32.0	40.0
Thông số chung			
Phương pháp làm mát	Đối lưu tự nhiên	Đối lưu tự nhiên	Đối lưu tự nhiên
Khối lượng (kg)	14.5	15.5	15.5
Kích thước R × C × S (mm)	560 × 415 × 204	560 × 415 × 204	560 × 415 × 204

H1-LV | Thông số đầy đủ

Nhóm model: SMR-H1-6-LV-140 / SMR-H1-8-LV-160

Thông số	SMR-H1-6-LV-140	SMR-H1-8-LV-160
Đầu vào pin lưu trữ		
Dòng sạc/xả liên tục tối đa (A)	140	160
Công suất sạc tối đa (kW)	6.0 *2	8.0 *3
Công suất xả tối đa (kW)	6.6 *2	8.8 *3
Đầu vào chuỗi PV		
Công suất vào tối đa (kW)	12.0	16.0
Dòng vào tối đa mỗi MPPT (A)	20	32 / 16 *6
Dòng ngắn mạch tối đa mỗi MPPT (A)	26	48 / 24
Số bộ MPPT	2	2
Số chuỗi mỗi MPPT	1	2 / 1
Đầu ra AC hòa lưới		
Công suất ra danh định (kW)	6.0	8.0
Công suất tác dụng AC tối đa (kW) *7 *8	6.6	8.8
Công suất biểu kiến phát lên lưới tối đa (kVA) *7 *8	6.6	8.8
Công suất biểu kiến lấy từ lưới tối đa (kVA)	8.8	16.5
Dòng AC phát lên lưới tối đa (A)	30	40
Dòng AC lấy từ lưới tối đa (A)	40	75
Đầu ra AC dự phòng		
Công suất biểu kiến dự phòng danh định (kVA)	6.0	8.0
Công suất biểu kiến tối đa khi không có lưới (kVA)	6.6 (12.0, 10s)	8.8 (16.0, 10s)
Công suất biểu kiến tối đa khi có lưới (kVA)	8.8	16.5
Dòng ra tối đa khi không có lưới (A)	30	40
Dòng ra tối đa khi có lưới (A)	40	75

Thông số	SMR-H1-6-LV-140	SMR-H1-8-LV-160
Đầu vào AC máy phát điện		
Công suất biểu kiến danh định từ máy phát (kVA)	6.0	8.0
Công suất biểu kiến tối đa từ máy phát (kVA)	6.6	8.8
Dòng AC tối đa từ máy phát (A)	40.0	50.0
Thông số chung		
Phương pháp làm mát	Đối lưu tự nhiên	Quạt thông minh
Khối lượng (kg)	15.5	27.0
Kích thước R × C × S (mm)	560 × 415 × 204	560 × 444.5 × 226

H1-LV | Thông số đầy đủ

Nhóm model: SMR-H1-10-LV-200 / SMR-H1-12-LV-240

Thông số	SMR-H1-10-LV-200	SMR-H1-12-LV-240
Đầu vào pin lưu trữ		
Dòng sạc/xả liên tục tối đa (A)	200	240
Công suất sạc tối đa (kW)	10.0 *3	12.0 *3
Công suất xả tối đa (kW)	11.0 *3	13.2 *3
Đầu vào chuỗi PV		
Công suất vào tối đa (kW)	20.0	24.0
Dòng vào tối đa mỗi MPPT (A)	32 / 32 *6	32 / 32 *6
Dòng ngắn mạch tối đa mỗi MPPT (A)	48 / 48	48 / 48
Số bộ MPPT	2	2
Số chuỗi mỗi MPPT	2 / 2	2 / 2
Đầu ra AC hòa lưới		
Công suất ra danh định (kW)	10.0	12.0
Công suất tác dụng AC tối đa (kW) *7 *8	11.0	13.2
Công suất biểu kiến phát lên lưới tối đa (kVA) *7 *8	11.0	13.2
Công suất biểu kiến lấy từ lưới tối đa (kVA)	16.5	16.5
Dòng AC phát lên lưới tối đa (A)	50	60
Dòng AC lấy từ lưới tối đa (A)	75	75
Đầu ra AC dự phòng		
Công suất biểu kiến dự phòng danh định (kVA)	10.0	12.0
Công suất biểu kiến tối đa khi không có lưới (kVA)	11.0 (20.0, 10s)	13.2 (24.0, 10s)
Công suất biểu kiến tối đa khi có lưới (kVA)	16.5	16.5
Dòng ra tối đa khi không có lưới (A)	50	60
Dòng ra tối đa khi có lưới (A)	75	75

Thông số	SMR-H1-10-LV-200	SMR-H1-12-LV-240
Đầu vào AC máy phát điện		
Công suất biểu kiến danh định từ máy phát (kVA)	10.0	12.0
Công suất biểu kiến tối đa từ máy phát (kVA)	11.0	13.2
Dòng AC tối đa từ máy phát (A)	54.5	54.5
Thông số chung		
Phương pháp làm mát	Quạt thông minh	Quạt thông minh
Khối lượng (kg)	29.0	29.0
Kích thước R × C × S (mm)	560 × 444.5 × 226	560 × 444.5 × 226

H1-LV | Thông số đầy đủ

Thông số áp dụng chung cho tất cả model trong dòng.

Thông số	Tất cả model
Đầu vào pin lưu trữ	
Loại pin *1	Li-Ion / Lead-acid
Điện áp pin danh định (V)	48
Dải điện áp pin (V)	40 ~ 60
Điện áp khởi động (V)	44.2
Số đầu vào pin	1
Đầu vào chuỗi PV	
Điện áp vào tối đa (V) *4	600
Dải điện áp MPPT (V) *5	60 ~ 550
Điện áp khởi động (V)	58
Điện áp vào danh định (V)	360
Đầu ra AC hòa lưới	
Điện áp ra danh định (V)	220 / 230 / 240
Dải điện áp ra (V)	170 ~ 280
Tần số lưới AC danh định (Hz)	50 / 60
Dải tần số lưới AC (Hz)	45 ~ 55 / 55 ~ 65
Hệ số công suất	~1; điều chỉnh từ 0.8 sớm pha đến 0.8 trễ pha
Tổng méo hài tối đa	<3%
Đầu ra AC dự phòng	
Điện áp ra danh định (V)	220 / 230 / 240
Tần số ra danh định (Hz)	50 / 60
THDv đầu ra với tải tuyến tính	<3%
Đầu vào AC máy phát điện	
Điện áp vào danh định (V)	220 / 230 / 240
Dải điện áp vào (V)	170 ~ 280
Tần số máy phát danh định (Hz)	50 / 60

Thông số	Tất cả model
Dải tần số máy phát (Hz)	45 ~ 55 / 55 ~ 65
Hiệu suất	
Hiệu suất tối đa	97.6%
Hiệu suất châu Âu	96.2%
Hiệu suất pin sang AC tối đa	95.5%
Hiệu suất MPPT	99.9%
Thông số chung	
Dải nhiệt độ vận hành (°C)	-35 ~ +60
Độ ẩm tương đối	0 ~ 95%
Độ cao vận hành tối đa (m)	3000
Giao diện người dùng	LCD, WLAN + APP
Giao tiếp BMS	CAN
Giao tiếp	RS485, WiFi + LAN + Bluetooth
Giao thức giao tiếp	Modbus-RTU, Modbus-TCP
Cấu trúc	Không cách ly
Cấp bảo vệ	IP66
Phương pháp lắp đặt	Gắn tường

H1-LV | Điều kiện & ghi chú

- *1: Pin lithium-ion gồm hai loại phổ biến: LFP và lithium ba thành phần.
- *2: Khi điện áp PV trên 500 V, công suất sạc/xả pin bị giới hạn dần; giới hạn được gỡ khi điện áp giảm.
- *3: Khi điện áp PV trên 490 V, công suất sạc/xả pin bị giới hạn dần; giới hạn được gỡ khi điện áp giảm.
- *4: Điện áp vào 560-600 V đưa inverter vào trạng thái chờ; hoạt động trở lại khi về dải MPPT.
- *5: Dải điện áp MPPT tại công suất danh định: xem hướng dẫn sử dụng.
- *6: Dòng tối đa mỗi chuỗi là 16 A ở các cấu hình có ký hiệu *6; MPPT hai chuỗi có giới hạn 16 A mỗi chuỗi.
- *7: Tại Sri Lanka, công suất ra tối đa bằng công suất danh định tương ứng 3 / 3.6 / 5 / 6 / 8 / 10 / 12 kW.
- *8: Tại Brazil và Chile, công suất AC ra tối đa bằng P_n ; model 8 kW là 8000 W (VA).
- *9: Tại Jordan, công suất tác dụng và biểu kiến phát lên lưới tối đa của model 3.6 kW là 3.6 kW/kVA.
- *10: Tại Jordan, dòng AC phát lên lưới tối đa của model 3.6 kW là 15.7 A.

AFCI là chức năng tùy chọn; thiết bị/chức năng tùy chọn mua riêng. Liên hệ Samurai Solar để nhận chứng chỉ cập nhật.

Các giá trị áp dụng cho đúng model và cấu hình nêu trong từng bảng. Kích thước theo thứ tự rộng × cao × sâu. Chức năng tùy chọn không được hiểu là trang bị tiêu chuẩn.

Đồng hành cùng công trình của anh/chị.

TỰ HÀO THƯƠNG HIỆU VIỆT

HOTLINE / ZALO 0898.60.3366

samuraisolar.com.vn

Trụ sở chính

58 Raymondienne, Khu đô thị Phú Mỹ Hưng, Phường Tân Mỹ, Thành phố Hồ Chí Minh

Văn phòng làm việc

136A Bùi Văn Ba, Thành phố Hồ Chí Minh

Chi nhánh Hà Nội

A2.10 BT120, Khu đô thị Thanh Hà, Xã Bình Minh, Hà Nội

Chi nhánh Vinh

16 Nguyễn Trãi, Thành phố Vinh, Nghệ An

samuraienery.jsc@gmail.com

Catalogue & datasheet | Phiên bản 10/2026. Thông số, điều kiện và tính năng theo từng cấu hình trong tài liệu; tài liệu này không thay thế hướng dẫn lắp đặt, chứng chỉ và hồ sơ bảo hành của lô hàng.